

Khác biệt cơ bản giữa phương pháp giá gốc và phương pháp vốn chủ sở hữu trong kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết

 Th.s Phan Hồng Nhung*

Nhận: 12/11/2019

Biên tập: 14/11/2019

Duyệt đăng: 18/11/2019

Phương pháp vốn chủ sở hữu đã được ban hành từ lâu trong chuẩn mực kế toán quốc tế (IAS), nguyên tắc kế toán được thừa nhận chung của Mỹ (GAAP) và cả chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS). Theo IAS28, tất cả các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán có khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh phải ghi nhận khoản đầu tư của mình theo phương pháp vốn chủ sở hữu trên báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên, tại Việt Nam, hiện nay phương pháp vốn chủ sở hữu chưa được quan tâm chú ý nhiều. Hầu hết các giáo trình về kế toán chủ yếu chỉ đề cập đến phương pháp giá gốc. Vì vậy, bài viết trình bày và phân tích những sự khác biệt giữa phương pháp giá gốc và phương pháp vốn chủ sở hữu trong kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết, giúp người đọc có cách tiếp cận dễ dàng hơn với phương pháp vốn chủ sở hữu.

Từ khóa: đầu tư vào công ty liên kết, phương pháp giá gốc, phương pháp vốn chủ sở hữu.

Astract

Equity method has been issued long time ago by IAS, GAAP and also VAS. According to IAS28, all listed companies in the stock market, which have investments in subsidiaries, associates and joint ventures, must account their investments under the equity method. However, in Vietnam, equity method has not been currently paid much attention. Most of the accounting books mainly refer to the cost method. Therefore, the aim of this article is to present and analyze the differences between the cost method and the equity method in accounting for investments in associates. From there, helping the readers have an easier approach to understand the equity method.

Keywords: Investment in associates, cost method, equity method.

Phương pháp vốn chủ sở hữu (VCSH) đã được quy định và ban hành từ lâu trong chuẩn mực kế toán quốc tế 28 (IAS28) và VAS07. Trong đó, yêu cầu các nhà đầu tư đã niêm yết trên thị trường chứng khoán (TTCK) cần áp dụng phương pháp VCSH để hạch toán và trình bày khoản vốn đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết trên báo cáo tài chính hợp nhất (BCTCHN) của mình nhằm

loại bỏ khả năng làm thay đổi (bóp méo) khoản thu nhập đầu tư đã báo cáo của doanh nghiệp (DN) thông qua khả năng ảnh hưởng hoặc kiểm soát các quyết định cổ tức của bên nhận đầu tư.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, hiện nay, phương pháp VCSH chưa được quan tâm. Hầu hết các giáo trình về kế toán chủ yếu chỉ đề cập đến phương pháp giá gốc, dẫn đến

rất nhiều người dù đang làm công tác kế toán tại DN nhưng vẫn chưa nắm rõ, thậm chí không biết gì về phương pháp VCSH.

Điều này không phải là vấn đề nghiêm trọng khi hiện nay phần lớn DN Việt Nam đang hoạt động ở quy mô nhỏ và vừa, chưa niêm yết trên TTCK. Nhưng khi DN bắt đầu phát triển và mở rộng hoạt động của mình, đầu tư thêm vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết và niêm yết trên TTCK thì đòi hỏi các kế toán viên cần có kiến thức kế toán về hạch toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH để có thể thực hiện theo đúng quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và thế giới.

Thêm vào đó, với sự hội nhập ngày càng sâu rộng của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới, cơ hội để các DN phát triển cũng ngày càng lớn hơn, số lượng DN tham gia vào TTCK chắc chắn sẽ ngày càng tăng và việc DN mở rộng đầu tư vào các DN khác sẽ ngày càng phổ biến, dẫn đến số lượng DN niêm yết trên TTCK có các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh và liên kết sẽ ngày càng nhiều. Khi đó, sự hiểu biết về kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH sẽ ngày càng đóng vai trò quan trọng.

* Khoa Kế toán tài chính - Trường Đại học Nha Trang

Về kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết

IAS28 - “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” định nghĩa, công ty liên kết là công ty trong đó nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, tức là có quyền tham gia vào các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư, nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát đối với các chính sách đó. Thông thường, nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến 50% cổ phần của bên nhận đầu tư sẽ được xem là công ty liên kết, trừ khi có các quy định hoặc thỏa thuận khác.

Trên cơ sở đó, theo IAS28, nhà đầu tư được xem là công ty liên kết khi có một hoặc các biểu hiện sau:

- Có đại diện trong hội đồng quản trị hoặc cấp quản lý tương đương của công ty liên kết
- Có quyền tham gia vào quá trình hoạch định chính sách
- Có các giao dịch quan trọng giữa nhà đầu tư và bên nhận đầu tư
- Có sự trao đổi về cán bộ quản lý
- Có sự cung cấp thông tin kỹ thuật quan trọng.

Theo GAAP, khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên kết khi nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến 50% cổ phiếu biểu quyết của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.

VAS07 - “Kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết”, định nghĩa công ty liên kết là công ty trong đó, nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hoặc công ty liên doanh của nhà đầu tư. Theo đó, thuật ngữ “ảnh hưởng đáng kể” được định nghĩa là quyền tham gia của nhà đầu tư vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư, nhưng không kiểm soát các chính sách đó.

Khái niệm “nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể” được trình bày trong VAS07 là nhà đầu tư nắm giữ

trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các công ty con ít nhất 20% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư, trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác. Ngược lại, nếu nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hay gián tiếp thông qua các công ty con ít hơn 20% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư thì không được gọi là nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác. Ngoài ra, VAS07 cũng đưa ra các biểu hiện để nhận biết nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, tương tự như các dấu hiệu nhận biết công ty liên kết của IAS28.

Điều 42 - Mục 1 - Điểm a Thông tư 200/2014/TT-BTC, ghi rõ khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên kết khi nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.

Như vậy, cả IAS, GAAP và VAS đều định nghĩa, đầu tư vào công ty liên kết là khoản đầu tư vốn vào các công ty khác, trong đó nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có quyền kiểm soát. Tuy nhiên, IAS và GAAP đưa ra tỷ lệ nắm giữ quyền biểu quyết thông thường để xác định mức độ ảnh hưởng đáng kể của nhà đầu tư là từ 20% đến 50% quyền biểu quyết, còn Thông tư 200/2014/TT-BTC quy định từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết.

Một trong hai phương pháp kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết được áp dụng hiện nay theo IAS, GAAP và VAS là phương pháp giá gốc và phương pháp VCSH.

Kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp giá gốc

Một là, Nội dung phương pháp giá gốc

Theo hướng dẫn của IAS, GAAP và VAS, kế toán khoản đầu

tư vào công ty liên kết theo phương pháp giá gốc được thực hiện như sau: khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua cùng các chi phí liên quan trực tiếp khác mà nhà đầu tư phải bỏ ra để có được khoản đầu tư đó. Sau đó, nhà đầu tư chỉ hạch toán vào thu nhập trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (KQHĐKD) khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế (cổ tức) của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà nhà đầu tư nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Hai là, Phương pháp hạch toán

Để làm rõ hơn, cách kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp giá gốc, hãy cùng xem xét ví dụ sau:

Ngày 1/7/2018, công ty ABC chi tiền mặt mua lại 30.000 cổ phiếu trong 100.000 cổ phiếu đang lưu hành của công ty XYZ, với giá mua 50.000đồng/cổ phiếu. Giả định rằng, giá trị sổ sách và giá trị hợp lý của VCSH (tài sản thuần) của XYZ bằng nhau và tiền mặt đã trả bằng 30% giá trị hợp lý VCSH của XYZ. Ngày 01/11/2018, công ty XYZ đã chi tiền mặt trả cổ tức cho tất cả cổ đông số tiền tổng cộng 2 tỷ đồng. Lợi nhuận thuần được báo cáo của XYZ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 là 5 tỷ đồng.

Theo phương pháp giá gốc, kế toán tại công ty ABC sẽ ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến khoản đầu tư vào công ty XYZ như sau:

Ngày 01/07/2018, ghi nhận khoản đầu tư

Nợ 222 (XYZ): 1.500.000.000
(30.000 * 50.000)/Có 111: 1.500.000.000

Ngày 01/11/2018, ghi nhận cổ tức

Nợ 111: 600.000.000

(2.000.000.000 * 30%)/Có 515: 600.000.000

Trong trường hợp đặc biệt, nếu cổ tức được chia nhiều hơn phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận của bên nhận đầu tư sau khi khoản đầu tư được mua lại, phần cổ tức vượt quá phần sở hữu của nhà đầu tư từ khi mua lại khoản đầu tư được ghi nhận là một khoản giảm trừ giá gốc đầu tư. Giả sử trong ví dụ trên, lợi nhuận thuần được báo cáo của XYZ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 là 3 tỷ đồng, khi đó phần sở hữu của ABC trong lợi nhuận thuần của XYZ sẽ là $3.000.000.000 * 30\% * 1/2 \text{ năm} = 450.000.000$ đồng. Số tiền 600.000.000 đồng cổ tức đã nhận vượt 450.000.000 đồng phần sở hữu của ABC trong lợi nhuận thuần của XYZ, nên phần vượt 150.000.000 đồng được ghi nhận là một khoản giảm trừ giá gốc đầu tư, kế toán tại ABC sẽ hạch toán bút toán sau:

Ngày 31/12/2018, ghi nhận giảm giá gốc đầu tư

Nợ 515: 150.000.000/Có 222 (XYZ): 150.000.000

Ba là, Thông tin trình bày trên báo cáo tài chính (BCTC)

Theo phương pháp giá gốc, nhà đầu tư sẽ chỉ trình bày giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết trên Bảng cân đối kế toán (CĐKT) theo số tiền đầu tư ban đầu và ghi nhận số tiền cổ tức được chia vào doanh thu tài chính trên báo cáo KQHĐKD. Trong trường hợp đặc biệt, nếu cổ tức được chia nhiều hơn phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận của bên nhận đầu tư sau khi khoản đầu tư được mua lại, phần cổ tức vượt quá phần sở hữu của nhà đầu tư từ khi mua lại khoản đầu tư được ghi nhận là một khoản giảm trừ giá gốc đầu tư trên bảng CĐKT.

Theo như ví dụ trên, công ty ABC sẽ trình bày trên bảng CĐKT giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết XYZ số tiền 1.500.000.000

đồng và trình bày trên báo cáo KQHĐKD khoản doanh thu tài chính 600.000.000 đồng từ số cổ tức được chia. Trong trường hợp nếu công ty XYZ chỉ có lợi nhuận thuần 3 tỷ đồng trong năm 2018 thì công ty ABC sẽ trình bày trên Bảng CĐKT giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết XYZ số tiền 1.350.000.000 đồng và trình bày trên báo cáo KQHĐKD khoản doanh thu tài chính 450.000.000 đồng.

Bốn là, Ý nghĩa của kế toán đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp giá gốc

Phương pháp giá gốc được sử dụng để trình bày giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết trên BCTC riêng của nhà đầu tư. Trong đó, cần lưu ý rằng thuật ngữ BCTC riêng là thuật ngữ dùng để mô tả BCTC được lập thêm bởi các nhà đầu tư có các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết. Theo IAS27, đây là loại BCTC không bắt buộc phải lập bên cạnh BCTCHN của công ty mẹ và BCTC của nhà đầu tư; trong đó, khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết đã được ghi nhận theo phương pháp VCSH. Ngoài ra, các DN chưa niêm yết trên TTCK được phép chỉ cần trình bày giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết trên BCTC theo phương pháp giá gốc.

Kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH

Thứ nhất, Nội dung phương pháp VCSH

Theo hướng dẫn của IAS, GAAP và VAS, kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ được thực hiện như sau: khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua cùng các chi phí liên quan trực tiếp khác mà nhà đầu tư phải bỏ ra để có được khoản đầu tư đó. Sau đó, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư được điều chỉnh tăng hoặc giảm

tương ứng với phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư sau ngày đầu tư. Phần sở hữu của nhà đầu tư trong kết quả kinh doanh của bên nhận đầu tư được ghi nhận vào báo cáo KQHĐKD của nhà đầu tư.

Các khoản được chia từ bên nhận đầu tư như cổ tức phải hạch toán giảm giá trị ghi sổ của khoản đầu tư. Việc điều chỉnh giá trị ghi sổ cũng phải được thực hiện khi lợi ích của nhà đầu tư thay đổi do có sự thay đổi VCSH của bên nhận đầu tư như việc bên nhận đầu tư đánh giá lại tài sản cố định, chênh lệch tỷ giá quy đổi ngoại tệ và những điều chỉnh các chênh lệch phát sinh khi hợp nhất kinh doanh. Tuy nhiên, những lợi ích thay đổi này không được phản ánh trên báo cáo KQHĐKD, mà được ghi nhận trực tiếp vào VCSH của nhà đầu tư.

Nhìn chung, kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH về cơ bản là kế toán dồn tích đối với khoản đầu tư vào công ty mà nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể.

Thứ hai, Phương pháp hạch toán

Để làm rõ hơn, cách kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH, hãy cùng xem xét ví dụ về khoản đầu tư vào công ty XYZ của công ty ABC ở trên.

Theo phương pháp VCSH, kế toán tại công ty ABC sẽ ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến khoản đầu tư vào công ty XYZ như sau:

Ngày 1/7/2018, ghi nhận khoản đầu tư:

Nợ 222 (XYZ): 1.500.000.000 (30.000 * 50.000)/Có 111: 1.500.000.000

Ngày 01/11/2018, ghi nhận cổ tức:

Nợ 111: 600.000.000 (2.000.000.000 * 30%)/Có 222 (XYZ): 600.000.000

Ngày 31/12/2018, ghi nhận

phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận thuần của XYZ:

Nợ 222 (XYZ): 750.000.000 (5.000.000.000 * 30% * 1/2)/C6 421: 750.000.000

Đồng thời, phần lợi nhuận này được ghi tăng vào khoản mục "Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh" trong báo cáo KQHĐKD hợp nhất.

Thứ ba, Thông tin trình bày trên BCTC

Theo phương pháp VCSH, nhà đầu tư sẽ trình bày giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết trên bảng CĐKT theo số tiền đầu tư ban đầu điều chỉnh với phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư sau ngày đầu tư trừ đi phần cổ tức được chia nếu có và ghi nhận phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư vào khoản mục "Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh" trên báo cáo KQHĐKD.

Cụ thể, theo như ví dụ trên, công ty ABC sẽ trình bày trên bảng CĐKT giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết XYZ số tiền 1.500.000.000 – 600.000.000 + 750.000.000 = 1.650.000.000 đồng và trình bày trên báo cáo KQHĐKD khoản "Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh" 750.000.000 đồng từ phần sở hữu của mình trong lợi nhuận thuần của XYZ.

Thứ tư, Ý nghĩa của kế toán đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp VCSH

Theo quy định của IAS28, GAAP và VAS07, các nhà đầu tư đã niêm yết trên TTCK cần trình bày giá trị khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết trên BCTC của mình theo phương pháp VCSH. IAS và GAAP cho rằng, bằng khả năng có ảnh hưởng đáng kể hoặc kiểm soát các hoạt động kinh doanh và tài chính của bên nhận đầu tư, bao gồm các quyết định cổ tức, nhà đầu tư có thể thay đổi (bóp méo) khoản thu nhập đầu tư được báo cáo của mình. Khả năng thay đổi khoản thu nhập không xảy ra khi khoản đầu tư được trình bày trên BCTC của nhà đầu tư theo phương pháp VCSH.

Sự khác biệt giữa hai phương pháp

Từ việc tìm hiểu nội dung của hai phương pháp kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết, có thể nhận thấy sự khác biệt cơ bản giữa phương pháp giá gốc và phương pháp VCSH ở bảng 1.

Kết luận

Các phương pháp kế toán khác nhau (phương pháp giá gốc và phương pháp VCSH) sẽ dẫn đến sự khác nhau về giá trị khoản đầu tư được trình bày trên bảng CĐKT cũng như sự khác nhau về giá trị khoản lợi nhuận hoặc lỗ được trình bày trên báo cáo KQHĐKD. Trong đó, phương pháp VCSH sẽ giúp loại trừ khả năng bóp méo khoản thu nhập đầu tư được trình bày

Bảng 1

TT	Chỉ tiêu	Phương pháp giá gốc	Phương pháp vốn chủ sở hữu
1	Ghi nhận ban đầu theo giá gốc gồm giá mua cộng các chi phí liên quan	Giống nhau	Giống nhau
2	Ghi nhận cổ tức được chia	Hạch toán vào thu nhập trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Hạch toán giảm giá trị ghi sổ của khoản đầu tư
3	Ghi nhận phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư	Không hạch toán	Hạch toán tăng hoặc giảm giá trị ghi sổ của khoản đầu tư và phản ánh vào khoản mục "Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh" tương ứng trên Báo cáo kết quả kinh doanh
4	Thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính	+ Bảng cân đối kế toán: trình bày giá trị khoản đầu tư theo số tiền ghi nhận ban đầu + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh: trình bày số tiền cổ tức được chia	+ Bảng cân đối kế toán: trình bày giá trị khoản đầu tư theo số tiền ghi nhận ban đầu điều chỉnh với sự tăng hoặc giảm tương ứng với phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh: trình bày phần sở hữu của nhà đầu tư trong lãi hoặc lỗ của bên nhận đầu tư

trên báo cáo KQHĐKD của nhà đầu tư bằng cách dựa vào khả năng ảnh hưởng đáng kể và kiểm soát của mình đối với các quyết định về cổ tức của bên nhận đầu tư.

Với sự phát triển ngày càng tăng của nền kinh tế, chắc chắn số lượng các DN niêm yết trên TTCK có các khoản đầu tư vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết sẽ ngày càng phổ biến. Do vậy, những người đã, đang và sẽ làm công tác kế toán cần sớm trang bị cho mình những kiến thức kế toán cần thiết để không bị tụt hậu trong tiến trình hội nhập, trong đó có kiến thức về kế toán khoản đầu tư công ty liên kết theo phương pháp VCSH. ■

Tài liệu tham khảo

1. BDO (2014), IAS 27 "Separate Financial Statements", IFRS at a glance (IAAG) as at 1 July 2014, trang web: www.bdointernational.com/Services/Audit/IFRS.
2. BDO (2014), IAS 28 "Investments in Associates and Joint Ventures", IFRS at a glance (IAAG) as at 1 July 2014, trang web: www.bdointernational.com/Services/Audit/IFRS.
3. Bộ Tài chính (2003), VAS 07
4. Bộ Tài chính (2005), Thông tư 23/2005/TT-BTC
5. Bộ Tài chính (2014), Thông tư 200/2014/TT-BTC
6. Bùi Văn Dương (2012), Giáo trình Kế toán tài chính nâng cao, Nhà xuất bản SKT, ĐH Kinh tế Tp.HCM